TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2017/HNGĐ-ST
Ngày 15/12/2017
Về việc: Chị H xin ly hôn anh N"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thảo

2. Bà Bùi Thị Vân Ngọc

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung; Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, để xét xử công khai vụ án thụ lý số: 199/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2017/QĐXX-LH ngày 28 tháng 11 năm 2017; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị H; sinh năm 1991.

HKTT: Thôn K, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Thôn V, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Và bị đơn: Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn K, xã P, huyện P, TP Hà Nội

Chị H có mặt, anh N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn ghi ngày 31/8/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án tại toà, nguyên đơn chị Đào Thi Htrình bày:

Chị H và anh Nguyễn Hoài N tự nguyện kết hôn vào ngày 17/3/2015. Đăng ký kết hôn tại UBND xã P. Sau khi cưới, chị H về chung sống với anh ngay nhưng quan hệ vợ chồng không hòa thuận vì tính tình không hợp, anh N thiếu trách nhiệm với gia đình và có dấu hiệu quan hệ ngoại tình, vợ chồng hay cãi nhau, nên chỉ sau vài tháng chung sống, chị H đã bỏ về nhà đẻ ở và ly thân anh N. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm hạnh phúc không có, thời gian ly thân đã lâu, chị đề nghị Tòa xét cho ly hôn anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 cháu là Nguyễn Đức H, sinh ngày 25/06/2015 hiện đang ở với chị. Chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung vợ chồng: Không có gì, chị không yêu cầu Tòa xét.

Phía bị đơn, anh Nguyễn Hoài N vắng mặt tại Tòa không có lý do.

Tại phiên tòa: Chị H giữ nguyên quan điểm của mình về việc kiện.

Đại diện VKSND huyện P tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ tham gia tố tụng. Đề nghị HĐXX, xét xử vụ án theo qui định của pháp luật.

Về nội dung: *Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đào Thị H, xử cho H được ly hôn anh N. Giao con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Không xét quan hệ con chung, tài sản. Chị H phải chịu án phí LHST theo qui định của pháp luật.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Trên cơ sở lời trình bày của đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tại phiên tòa, anh N vắng măt, đây đã là lần vắng mặt thứ hai của anh N. Vì vậy, theo qui định tại điều 227, 228 Bộ luật TTDS, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoài N.

Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Nguyễn Hoài N có quan hệ hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P ngày 17/3/2015. Sau khi cưới, chị H về chung sống ngay cùng anh N. Tuy nhiên, quan hệ vợ chồng không hoà thuận và sớm phát sinh mâu thuẫn, do không hợp tính, bất đồng quan điểm sống và không có niềm tin ở nhau, chị H nghi ngờ anh có quan hệ "*ngoài chồng ngoài vợ*". Nên chỉ sau chưa đầy 04 tháng chung sống thì anh chị đã ly thân, chị H về nhà mẹ đẻ ở xã T ở nhờ. Bản thân anh N cũng tiêu cực và đi vào Nam làm ăn, dù biết chị H xin ly hôn nhưng anh không về Tòa giải quyết việc kiện, không tham gia các phiên hòa giải do Tòa án tiến hành, bà Vũ Thị Đ là mẹ đẻ anh Nam xác nhận, chị H, anh N không thể chung sống được với nhau, phía anh N cũng đồng ý ly hôn chị H đề nghị Tòa giải quyết. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian các bên ly thân đã lâu, cần áp dụng các qui định cần áp dụng tại điều 51, 56, 57 Luật HN và GĐ và điều 39 BLDS xử cho chị H được ly hôn anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 cháu là Nguyễn Đức H, sinh ngày 25/06/2015 hiện đang ở với chị. Xét nguyện vọng của chị H được tiếp tục nuôi con, trong điều kiện cháu chưa dưới 36 tháng tuổi và cháu đã ở với mẹ từ nhỏ, trong khi đó, bà Nguyễn Thị Đ cũng có đồng quan điểm giao con chung cho chị H chăm sóc; do vậy, HĐXX quyết định chấp nhận đề nghị của chị Hoa, giao chị được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung

Về cấp dưỡng nuôi con, do chị H không đề nghị, nên HĐXX không buộc anh N phải cấp dưỡng cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo qui định của pháp luật

Anh N được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị H không đề nghị. Trong khi đó anh N chưa bày tỏ quan điểm của mình. Nên Tòa không xét trong vụ án này, trường hợp sau này các bên phát sinh tranh chấp và có đơn khởi kiện tại Tòa. Tòa án sẽ xem xét giải quyết trong một vụ kiện khác.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bởi những nhận định trên.

TOÀ QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị H.

- ***Về hôn nhân***: Chị Đào Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hoài N
- ***Về con chung***: Giao cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 25/06/2015 cho chị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm miễn việc cấp dưỡng cho anh N đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo qui định của pháp luật

Anh N được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về án phí***: Chị Đào Thị H phải nộp **300.000** đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số **300.000**đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp tại phiếu thu số AE/2010/0004878 ngày 02/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TATP TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Sở Tư pháp
- UBND xã P
- Các ĐS
- Lưu HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quang